

第5回世界武術選手権大会成績一覽

男子太極拳

第1位	鄒雲建	中国	9.55
2	Man Keung CHEUNG	中国香港	9.31
3	渡邊俊哉	日本	9.30

女子太極拳

1	邱慧芳	中国	9.58
2	Fai LI	中国香港	9.40
3	Jennee See TANG	シンガポール	9.35
4	赤澤依美	日本	9.33

男子南拳

1	陳崑	中国	9.55
2	Chun Wei LIU	中国台北	9.28
3	Ka Ho CHENG	中国香港	9.26
6	早岡慎介	日本	9.11

女子南拳

1	Siu Ching NG	中国香港	9.43
2	Fei LEI	マカオ	9.33
3	Thi Phung Lan NGUYEN	ベトナム	9.26
8	武田幸子	日本	9.13

男子長拳

1	Yu Hang TO	中国香港	9.38
2	Chan Dea PARK	韓国	9.35
3	佐久間亮司	日本	9.30

女子長拳

1	Thi Thuy Hien NGUYEN	ベトナム	9.30
2	Nga Ching LO	中国香港	9.26
3	川崎秋子	日本	9.25

男子劍術

1	Man Keung CHEUNG	中国香港	9.36
2	Ke Wei WANG	フィリピン	9.30
3	Ting Yu CHOW	中国香港	9.26
5	佐久間亮司	日本	9.18

女子劍術

1	陳蓓	中国	9.53
2	Fei LEI	マカオ	9.35
3	Siu Ching NG	中国香港	9.28
8	山岸カヤ	日本	9.00

男子刀術

1	簡增蛟	中国	9.60
2	Chan Dea PARK	韓国	9.41
3	Bao Xian FEI	オランダ	9.38

女子刀術

1	劉曉蕾	中国	9.60
2	Thi Thuy Hien NGUYEN	ベトナム	9.40
3	Nga Ching LO	中国香港	9.38
4	川崎秋子	日本	9.26

男子槍術

1	Ting Yu CHOW	中国香港	9.43
2	Man Keung CHEUNG	中国香港	9.35
3	Hwang Hwa KEK	マレーシア	9.21

女子槍術

1	Fei LEI	マカオ	9.36
2	Thi Thuy Hien NGUYEN	ベトナム	9.18
3	Mae HSU	アメリカ	9.15
6	山岸カヤ	日本	9.10

男子棍術

1	Chan Dea PARK	韓国	9.46
2	Bao Xian FEI	オランダ	9.38
3	Mark ROSALES	フィリピン	9.33

女子棍術

1	Thanh Xuan DAM	ベトナム	9.25
2	Nga Ching LO	中国香港	9.25
3	Katrina LEUNG	カナダ	9.16
7	川崎秋子	日本	8.90

男子太極劍

1	孔祥東	中国	9.56
2	Seong Chan YANG	韓国	9.40
3	Bobby CO	フィリピン	9.35
6	渡邊俊哉	日本	9.30

女子太極劍

1	Fai LI	中国香港	9.41
2	Jennee See TANG	シンガポール	9.33
3	Jen Yi HSIEH	中国台北	9.30
4	赤澤依美	日本	9.30

男子南刀

1	Ro Bin HO	マレーシア	9.28
2	Hong Man LEONG	マカオ	9.18
3	Trong Tuan TRAN	ベトナム	9.16
7	早岡慎介	日本	9.03

女子南刀

1	黄春妮	中国	9.55
2	Thi Phung Lan NGUYEN	ベトナム	9.36
3	Angie TSANG	中国香港	9.30
6	武田幸子	日本	8.71

男子南棍

1	Ka Ho CHENG	中国香港	9.40
2	Chun Wei LIU	中国台北	9.31
3	Hong Man LEONG	マカオ	9.26

女子南棍

1	Thi Phung Lan NGUYEN	ベトナム	9.23
2	Angie TSANG	中国香港	9.13
3	Ngoc Oanh NGUYEN	ベトナム	9.03
5	武田幸子	日本	8.91